TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115 /2024/HS-ST
Ngày: 02 - 12 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đào Danh Tuất

Bà La Thị Thu Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Nhân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thanh Thảo.

Ngày 02 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115 /2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 đối với:

Bị cáo: **Phạm Đình Q**; sinh năm 1998, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: ấp Thạnh Sơn 3, xã Phước Tân, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Đình T (đã chết) và bà Phạm Thị T1, sinh năm 1980. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba anh em; vợ, con: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2021, Phạm Đình Q bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc tuyên phạt 08 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" (theo bản án số 101/2021/HSST ngày 03/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu). Bị cáo chấp hành xong án ngày 15/12/2021, đã nộp án phí.

- Ngày 05/6/2024, Phạm Đình Q bị Ủy ban nhân dân xã Bình Châu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 313/QĐ-UBND. Ngày 24/7/2024, Uỷ ban nhân dân xã Bình Châu ra Quyết định số 373/QĐ-UBND về việc hủy Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 để điều tra xử lý về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" trong vụ án.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/7/2024 theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 243/LB ngày 16/7/2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Xuyên Mộc. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuyên Mộc.

Người chứng kiến: Bà Nguyễn Trường T3, sinh năm 2003; địa chỉ: Ấp Bến Lội, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đình Q là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine). Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 04/6/2024, Q đi bộ từ quán Café Mộc ra đường quốc lộ 55 thuộc ấp Láng Găng, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc gặp Thảo (không rõ lai lịch), qua nói chuyện biết T3 có bán ma túy nên Q hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá mục đích để sử dụng. T3 đồng ý, lấy 01 gói ma túy có sẵn trong người đưa cho Q và nhận 200.000 đồng. Q cầm ma túy bỏ vào túi quần bên trái và đi tìm địa điểm sử dụng. Khi đến ấp Thanh Bình 1, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang Phạm Đình Q có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, Q tự nguyện giao nộp 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt đồng thời khai nhận là ma túy đá. Công an tiến hành lập biên bản vụ việc, niêm phong tang vật theo quy định và yêu cầu Q về trụ sở làm việc. Qua làm việc Q khai nhận số tiền mua ma tuý do một người đàn ông tên K đưa cho Q để mua ma tuý về sử dụng chung, Q và K là bạn bè quen biết ngoài xã hội, có gặp nhau vài lần, Q không rõ họ tên cũng không rõ địa chỉ cụ thể của K.

Về kết quả giám định: Tại Bản kết luận giám định số 335/KL-KTHS-MT ngày 08/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Chất kết tinh không màu, trong suốt được niêm phong trong phong bì có đặc điểm như trên có **khối lượng 0,1604 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.**

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Đình Q đã thừa nhận tàng trữ trái phép 01 gói ma tuý trên với mục đích là để sử dụng.

Vật chứng tạm giữ và xử lý: 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 335 ngày 08/6/2024 có in hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M, Nguyễn Quốc D1 hiện đang tạm giữ, chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc để xử lý khi xét xử.

Tại bản cáo trạng số: 119/CT-VKSLĐ, ngày 08-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc để xét xử bị cáo Phạm Đình Q về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tại phiên toà: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị mức phạt đối với bị cáo Phạm Đình Q từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 335 ngày 08/6/2024 có in hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M, Nguyễn Quốc D1 hiện đang tạm giữ, chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc.

Bị cáo Phạm Đình Q nói lời nói sau cùng: Bị cáo mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét thấy, lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo về hành vi phạm tội tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 04/6/2024, Phạm Đình Q mua của người tên T3 (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy **loại Methamphetamine, khối lượng 0,1604 gam** giá 200.000 đồng rồi bỏ vào túi quần bên trái tìm địa điểm để sử dụng, đến ấp Thanh Bình 1, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc thì bị Công an phát hiện, thu giữ. Do đó, hành vi của Phạm Đình Q đã cấu thành tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Trong khi các cơ quan chức năng và toàn nhân dân đang lên án, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi xã hội, thế nhưng, hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật, chống đối lại trật tự trị an mà toàn xã hội đang ra sức bảo vệ. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Đối với đối tượng tên T3 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi bán ma túy cho Q, và đối tượng tên K (chưa rõ nhân thân, lai lịch) bị cáo khai đưa tiền cho bị cáo mua ma tuý về sử dụng chung; Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau theo đúng quy định.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt:

Hình phạt chính: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ý thức được đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng trong vụ án: 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 335 ngày 08/6/2024 có in hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M, Nguyễn Quốc D1 hiện đang tạm giữ, chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 bộ luật hình sự:

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Đình Q phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*** .

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Đình Q **18 (mười tám)** tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 26/7/2024.

Không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Phạm Đình Q.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được niêm phong vụ số 335 ngày 08/6/2024 có in hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa -

Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M, Nguyễn Quốc D1.

(Vật chứng trên hiện đang được cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyệnXuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 19/BB ngày 12 - 11 -2024).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Đình Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 311, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT (PV06-PC10- PA09);
- VKS huyện Xuyên Mộc;
- CA huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Bị cáo;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thu Hiền